

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021
của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn
Việt Nam trong tình hình mới”

Ngày 12/6/2021 Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 02-NQ/TW về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”, Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Đảng ủy Khối thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW nhằm thống nhất nhận thức, xây dựng tổ chức công đoàn trong Khối Doanh nghiệp Trung ương vững mạnh và xây dựng đội ngũ công nhân hiện đại, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới.

2. Xây dựng Công đoàn và giai cấp công nhân là trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức Đảng, lãnh đạo doanh nghiệp, của mỗi cán bộ, đảng viên trong Khối.

Các cấp ủy chủ động xây dựng chương trình (kế hoạch) thực hiện đề ra các nhiệm vụ, giải pháp đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, có lộ trình và phân công trách nhiệm các tập thể, cá nhân thực hiện có hiệu quả Nghị quyết.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU

1. 100% đoàn viên công đoàn, người lao động được tham gia học tập, quán triệt, tiếp nhận thông tin về chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế, quy định của đơn vị, doanh nghiệp.

2. 100% doanh nghiệp ký kết thỏa ước lao động tập thể.

3. 100% cơ quan, doanh nghiệp tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, hội nghị người lao động và tổ chức đối thoại nơi làm việc.

4. Phấn đấu 100% chủ tịch công đoàn các tập đoàn, tổng công ty, ngân hàng, đơn vị thuộc Khối tham gia cấp ủy cùng cấp.

5. Phấn đấu từ 90% trở lên cán bộ công đoàn được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công đoàn.

6. Kết nạp 100% lao động tuyển dụng mới gia nhập tổ chức công đoàn.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Cấp ủy các cấp trong Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp sau:

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và bản lĩnh chính trị, xây dựng giai cấp công nhân hiện đại, lớn mạnh

1.1. Cấp ủy, tổ chức đảng trong Khối nghiên cứu, quán triệt, triển khai nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng về xây dựng giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn Việt Nam, trọng tâm là Nghị quyết số 02 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”, Kết luận số 79-KL/TW, ngày 25/12/2013 của Bộ Chính trị, Kết luận số 14-KL/ĐUK, ngày 23/01/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 28/01/2008 của Ban Chấp hành Trung ương về “Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” (*thực hiện thường xuyên*).

1.2. Các cấp ủy đảng thông qua tổ chức công đoàn giáo dục nâng cao bản lĩnh chính trị, ý thức cách mạng, lòng tự hào dân tộc để đội ngũ công nhân Khối Doanh nghiệp Trung ương vững vàng, kiên định, không dao động trước âm mưu, thủ đoạn chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc của các thế lực thù địch; thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ công dân; chấp hành chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước, các qui chế, qui định của Khối, ngành, doanh nghiệp, đơn vị. Nâng cao nhận thức và vai trò, vị trí của đội ngũ công nhân trước yêu cầu phát triển kinh tế, hội nhập quốc tế góp phần thực hiện tốt việc sắp xếp, đổi mới cơ cấu lại và nâng cao hiệu quả của doanh nghiệp Nhà nước (*thực hiện thường xuyên*).

1.3. Cấp ủy, tổ chức đảng tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức công đoàn triển khai thực hiện Quyết định số 124-QĐ/TW, ngày 02/02/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về “Giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên” (*thực hiện thường xuyên*).

1.4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị, lịch sử quan trọng của Đảng, đất nước và của tổ chức Công đoàn Việt Nam (*thực hiện thường xuyên*).

2. Đổi mới linh hoạt trong xây dựng tổ chức công đoàn cơ sở; xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ

2.1. Cấp ủy lãnh đạo công đoàn các cấp nghiên cứu, triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở theo hướng linh hoạt, chủ động, kịp thời, hiệu quả, thực chất (*thực hiện hằng năm*).

2.2. Xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp trong các tập đoàn, tổng công ty, ngân hàng, đơn vị thuộc Khối đảm bảo đủ số lượng, nâng cao chất lượng, có bản lĩnh, trách nhiệm, tâm huyết, uy tín, am hiểu pháp luật, có năng lực đối thoại và tập hợp, đoàn kết đoàn viên, người lao động, nhất là cán bộ công đoàn chủ chốt các cấp (*thực hiện hằng năm*).

2.3. Có cơ chế, chính sách phù hợp trong công tác tuyển dụng cán bộ công đoàn nhất là cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân để thu hút, tạo động lực cho cán bộ công đoàn. Bố trí biên chế cán bộ phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của công đoàn trong tình hình mới. Cơ cấu cán bộ công đoàn chủ chốt các cấp tham gia cấp ủy cùng cấp (*thực hiện hằng năm*).

2.4. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp về trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng hoạt động công đoàn; có cơ chế đãi ngộ phù hợp, kịp thời và thường xuyên để khuyến khích, động viên sự cống hiến, nhiệt tình của đội ngũ cán bộ công đoàn (*thực hiện hằng năm*).

3. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của tổ chức công đoàn đáp ứng yêu cầu tình hình mới

3.1. Cấp ủy các cấp lãnh đạo các tổ chức công đoàn nâng cao chất lượng hoạt động; đổi mới việc theo dõi, đánh giá xếp loại chất lượng công đoàn phù hợp với yêu cầu của tình hình mới. Tập trung củng cố, kiện toàn các công đoàn cơ sở yếu kém. Bám sát chức năng trung tâm của tổ chức công đoàn để xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động, hướng tới nhiệm vụ chủ yếu là chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên, người lao động (*thực hiện hằng năm*).

3.2. Kịp thời đề xuất, thương lượng, đối thoại; tham gia giám sát, giải quyết và kiến nghị giải quyết những vấn đề bức xúc của công nhân, người lao động, tích cực xây dựng quan hệ hài hòa, ổn định và tiến bộ tại doanh nghiệp. Chú trọng tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng và tăng cường hoạt động đối thoại, thương lượng ký kết thỏa ước lao động tập thể của cán bộ công đoàn. Tăng cường giám sát công tác quản lý Nhà nước về lao động, nâng cao hiệu quả công tác phối hợp với các cơ quan liên quan trong hỗ trợ, tư vấn pháp luật cho đoàn viên, người lao động (*thực hiện thường xuyên*).

3.3. Tuyên truyền về chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước đến đoàn viên, người lao động gắn với đẩy mạnh nội dung, phương thức tuyên truyền, định hướng để bồi dưỡng, rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị, giác ngộ giai cấp công nhân, tinh thần tự tôn dân tộc, trình độ, kỹ năng công nghiệp, hiểu biết pháp luật, kỷ luật lao độngPhát triển các loại hình truyền thông, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền của tổ chức công đoàn (*thực hiện thường xuyên*).

3.4. Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước theo hướng đổi mới, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với từng đối tượng, lĩnh vực, góp phần tăng năng suất lao động, nâng cao đời sống, thu nhập cho người lao động. Biểu dương, khen thưởng cho tập thể, cá nhân có nhiều thành tích, quan tâm đến cán bộ công đoàn cơ sở, công nhân lao động trực tiếp; người sử dụng lao động chăm lo tốt chế độ, chính sách cho người lao động (*hằng năm*).

3.5. Xây dựng và thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở theo Chỉ thị số 30-CT/TW, ngày 18/02/1998 của Bộ Chính trị về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; Chỉ thị số 10-CT/TW, ngày 28/3/2002 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, Kết luận 120-KL/TW,

ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, Nghị định 145/2020/NĐ-CP, ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ Luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động; thực hiện có hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội nhất là giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ chủ chốt, người đứng đầu theo Quyết định số 217, 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị và Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (*thực hiện hằng năm*).

4. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với tổ chức và hoạt động công đoàn

4.1. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, tuyệt đối của Đảng đối với tổ chức và hoạt động công đoàn, tạo điều kiện để công đoàn thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ; khắc phục tình trạng buông lỏng vai trò lãnh đạo hoặc bao biện, làm thay, giao nhiệm vụ không phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn (*thực hiện thường xuyên*).

4.2. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến để các cấp ủy, tổ chức đảng, các tổ chức chính trị- xã hội nhận thức đầy đủ, sâu sắc về vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ, thời cơ, thách thức và những vấn đề mới đặt ra đối với Công đoàn Việt Nam trong bối cảnh nước ta hội nhập quốc tế sâu rộng, ký kết nhiều hiệp định thương mại tự do thế hệ mới và phê chuẩn các công ước quốc tế liên quan đến lao động, công đoàn. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế, sớm thích nghi với các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới (*thực hiện thường xuyên*).

4.3. Phát huy vai trò của tổ chức công đoàn nhằm tham gia đẩy nhanh việc cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước; đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của doanh nghiệp (*thực hiện thường xuyên*).

4.4. Cấp ủy các cấp tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức công đoàn hoạt động đảm bảo đúng tôn chỉ, mục đích, tuân thủ pháp luật; động viên đoàn viên công đoàn tham gia xây dựng Đảng, xây dựng doanh nghiệp; chỉ đạo giải quyết kịp thời các kiến nghị chính đáng của đoàn viên, người lao động, hoặc phối hợp giải quyết các vấn đề bức xúc thuộc quan hệ lao động phát sinh; xây dựng mối quan hệ hài hòa giữa người lao động và người sử dụng lao động; phòng ngừa, ngăn chặn việc lợi dụng, lôi kéo, kích động công nhân lao động đình công trái pháp luật, biểu tình, gây rối làm mất an ninh trật tự (*thực hiện thường xuyên*).

4.5. Cấp ủy các cấp lãnh đạo doanh nghiệp phối hợp với tổ chức công đoàn phát động phong trào thi đua lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Thực hiện các chính sách an sinh xã hội, tạo điều kiện cho tổ chức công đoàn xây dựng thực hiện các dự án nhằm nâng cao đời sống, thu nhập, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động (*thực hiện thường xuyên*).

4.6. Cấp ủy các cấp tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác phát triển đảng viên, quan tâm bồi dưỡng, giới thiệu công nhân, người lao động đủ tiêu chuẩn vào Đảng.

Chỉ đạo tổ chức công đoàn phát động các phong trào thi đua, tạo môi trường để đoàn viên công đoàn, người lao động rèn luyện, phấn đấu vươn lên, được kết nạp Đảng (*thực hiện hằng năm*).

4.7. Tăng cường kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Đảng về công nhân, công đoàn; phát huy trách nhiệm nêu gương của đảng viên là cán bộ công đoàn, nhất là người đứng đầu (*thực hiện định kỳ*).

4.8. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương phối hợp với Đảng đoàn Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của tổ chức Công đoàn tại các tập đoàn, tổng công ty, ngân hàng, đơn vị trong Khối. Cấp ủy các cấp phối hợp với công đoàn cấp trên trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác tổ chức, cán bộ và hoạt động công đoàn cấp mình.

Định kỳ hằng quý và khi cần thiết, ban thường vụ hoặc ban chấp hành (nơi không có ban thường vụ) làm việc với ban chấp hành Công đoàn để nắm bắt tình hình hoạt động, chỉ đạo, định hướng nhiệm vụ và kiểm tra việc thực hiện công tác công đoàn; lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, chỉ đạo giải quyết kịp thời các kiến nghị chính đáng của người lao động.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối: trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết, Chương trình hành động thực hiện. 5 năm sơ kết, 10 năm tiến hành tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW.

2. Các đảng ủy trực thuộc

2.1. Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 02-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình thực hiện của Đảng ủy Khối tới cán bộ, đảng viên, người lao động (*hoàn thành trong tháng 12/2021*); chỉ đạo xây dựng kế hoạch (chương trình hành động) và tổ chức triển khai thực hiện; hằng năm rà soát, bổ sung, điều chỉnh nội dung, giải pháp cho phù hợp với tình hình thực tế của từng đơn vị bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

2.2. Định kỳ sơ kết, tổng kết đánh giá, rút kinh nghiệm kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết 02-NQ/TW tại đơn vị.

3. Các ban, đơn vị Đảng ủy Khối, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm chủ động nghiên cứu, tham mưu, cụ thể hóa Chương trình hành động vào các nhiệm vụ, giải pháp thuộc chức năng, nhiệm vụ của ban, đơn vị.

3.1. *Ban Dân vận Đảng ủy Đảng ủy Khối* chủ trì, phối hợp với các ban, đơn vị và các đảng ủy trực thuộc, tổng hợp tình hình, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết và xây dựng Chương trình, định kỳ báo cáo Đảng ủy Khối; tham mưu sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết 02 của Bộ Chính trị; tham

muu đánh giá 5 năm thực hiện Quy chế phối hợp giữa Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương với Đảng đoàn Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

3.2. Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối tổ chức quán triệt, hướng dẫn, tuyên truyền sâu rộng về nội dung Nghị quyết 02 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động thực hiện của Đảng ủy Khối *h*

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị (để b/c),
- Ban Dân vận TW (để b/c),
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ Khối,
- Các đảng ủy trực thuộc,
- Các ban, đơn vị ĐUK,
- Lưu VT.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Nguyễn Long Hải